

Bản án số 234/2022/HS-PT

Ngày 15/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 716//2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Tẩn Pắt Ph và Chẻo A D, do có kháng cáo của bị cáo Tẩn Pắt Ph và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Tẩn Pắt Ph (tên gọi khác: không), sinh ngày 02/8/1986 tại huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản D1, thị trấn Sìn H, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 0/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Tẩn Pề C và bà Tẩn Mý Q; có chồng là Triệu Tiến K và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021; hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai; có mặt.

*** Bị cáo không kháng cáo, bị kháng nghị:**

2. Chẻo A D (tên gọi khác: không), sinh ngày 25/5/1986 tại huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản Bành Ph1, xã Tả Ph2, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; tiền án, tiền sự: Không;

con ông Chèo Khé Q1 và bà Tần Mỹ H1; có vợ là Phùng Mỹ Q2 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021; hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai; có mặt.

** Người bào chữa cho các bị cáo:*

- *Người bào chữa cho bị cáo Tần Pát Ph:* Luật sư Nguyễn Văn Đ - Văn phòng luật sư Ngọc B, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chèo A D:* Bà Nguyễn Thị Mai H2, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/01/2021, Tần Pát Ph gọi điện thoại rủ Chèo A D đi ra thành phố Lai Châu để kiếm tiền, D đồng ý. Sau đó, Ph và D đi xe khách ra thành phố Lai Châu. Đến nơi Ph bảo D ngồi đợi để Ph đi vào Bệnh viện tỉnh Lai Châu vì bác của Ph bị ốm chết ở đó. Tại bệnh viện Ph nhận được cuộc điện thoại của Chèo Xoang M là người cùng bản với Ph gọi tới, Ph và M hẹn gặp nhau tại cổng bệnh viện. Khi gặp nhau Ph nhìn thấy M xách theo một bao tải đi đến và nói với Ph bên trong bao tải có 05 bánh heroine và rủ Ph cùng mang sang tỉnh Lào Cai để bán, nếu Ph cùng tham gia thì M sẽ cho Ph 10.000.000 đồng, Ph đồng ý và bảo với M là còn có D đi cùng, M bảo rủ D cùng tham gia, Ph đồng ý. Lúc đó nhìn thấy Ph trên tay đang cầm một chiếc gối cũ, M liền bảo Ph đưa cho M chiếc gối để M cho vào trong bao tải để người khác không phát hiện ra trong bao tải có chứa ma túy. Sau đó Ph và M đi gặp D rồi cùng nhau đi ăn cơm, tại quán cơm Ph rủ D cùng tham gia với Ph và M mang ma túy sang tỉnh Lào Cai bán, nhưng không nói rõ số lượng ma túy cho D biết, D đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày Ph, D, M đi xe khách từ thành phố Lai Châu sang tỉnh Lào Cai, trên đường đi M nói với D khi nào M bảo D xuống xe để cất giấu ma túy thì xuống, khi nào bảo lấy ra thì lấy, xong việc M cho D mấy triệu đồng, D đồng ý. Khi xe đi qua đèo Ô Quý H, thị xã Sa Pa, M bảo lái xe dừng lại và cầm bao tải chứa ma túy đưa cho D để D xuống xe đem đi cất giấu. D xuống xe cầm theo một bao tải trong có ma túy heroin đem đi cất giấu ở dưới cống ven đường và chơi quanh ở khu vực đó để trông coi, còn Ph và M tiếp tục đi xe xuống khu thác bạc thị xã Sa Pa thì xuống xe để nghỉ ngơi và tìm người mua ma túy. Khoảng một giờ sau, Ph điện thoại cho D xuống khu thác bạc để ăn cơm. Ăn cơm xong D lại bắt xe đi về chỗ cất giấu ma túy. Trong thời gian ở khu vực Thác Bạc, Ph thấy M hai đến ba lần nghe điện thoại, Ph đoán là M đang trao đổi với người mua ma túy. Đến khoảng gần 24 giờ cùng ngày, M nói với Ph đi lên chỗ D để lấy ma túy cho người mua xem, còn M sẽ là người lấy tiền của người mua. Sau đó M và Ph đi xe taxi lên chỗ D. Tới nơi Ph bảo D lấy bao tải chứa ma túy đưa cho Ph cầm để Ph đưa cho người mua xem. Khi Ph vừa cầm bao tải chứa ma túy trên tay

thì Ph và D bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật, còn Chèo Xoang M đã bỏ chạy không bắt giữ được.

Kết luận giám định số 27A/GĐMT ngày 05/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Tân Pát Ph và Chèo A D ngày 04/01/2021 tại tổ 2 phường Ô Quý H, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai có tổng khối lượng 1.679,26 gam đều là loại chất ma túy heroine.

Đối với đối tượng Chèo Xoang M: theo lời khai của Tân Pát Ph và Chèo A D thì toàn bộ số ma túy bị thu giữ vào ngày 04/1/2021 tại tổ 2 phường Ô Quý H, thị xã Sa Pa gồm 05 bánh heroine có tổng khối lượng 1.679,26 gam là của Chèo Xoang M. Tuy nhiên quá trình điều tra do Chèo Xoang M không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được về nguồn gốc số ma túy trên cũng như vai trò của Chèo Xoang M trong vụ án, nên không xem xét giải quyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14/7/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: tuyên bố bị cáo Tân Pát Ph và bị cáo Chèo A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Tân Pát Ph Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Chèo A D 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 04/01/2021.

Áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Chèo A D số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/7/2021, bị cáo Tân Pát Ph kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 26/7/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSTLC với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tăng hình phạt từ 20 năm tù lên mức tù chung thân đối với bị cáo Chèo A D.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Tân Pát Ph khai nhận, ngày 03/01/2021, bị cáo và Chèo A D nghe theo Chèo Xoang M ở cùng thị trấn Sìn H, rủ rê mang ma túy từ thành phố Lai Châu sang Lào Cai bán, nếu được sẽ trả công cho bị cáo và D. Bị cáo là người trực tiếp rủ rê D tham gia. Đến 24 giờ cùng ngày thì bị cáo, M và D đang đứng chờ người mua ma túy đến xem hàng ở đèo Ô Quý H, phường Ô Quý H, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an bắt quả tang Ph và D, thu giữ tang vật gồm 05 bánh ma túy, còn M bỏ chạy thoát. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng

tội; tuy nhiên, bị cáo cho rằng trong vụ án này, M là người rủ rê, lôi kéo bị cáo, hứa trả công cho bị cáo và ma túy là của M nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình là quá nặng, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo không được đi học, không biết chữ, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mong Tòa án xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Chèo A D thừa nhận lời trình bày của bị cáo Tẩn Pát Ph là hoàn toàn đúng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội; bị cáo bị xử phạt mức án 20 năm tù là phù hợp với hành vi của bị cáo, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo không đồng ý với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Tẩn Pát Ph, Chèo A D phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định... đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt các bị cáo Tẩn Pát Ph, Chèo A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Chèo A D mức án 20 năm tù là nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo và chưa đủ tính răn đe, giáo dục, cải tạo, phòng ngừa chung. Bởi vì, bị cáo Chèo A D là người sau khi được Tẩn Pát Ph rủ cùng mang ma túy đi bán, mặc dù biết rõ chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, các hành vi “Sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ... trái phép” nhưng bị cáo vẫn đồng ý tham gia, được giao nhiệm vụ trực tiếp cất giấu, trông coi, toàn bộ số ma túy cho đến khi bị bắt giữ. Bị cáo thực hiện tội phạm rất tích cực và làm theo đúng sự chỉ đạo của đồng phạm trong vụ án. Bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành trong vụ án, chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy khi bị bắt giữ. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo tham gia với vai trò là người giúp sức là không có cơ sở và không đúng quy định của pháp luật. Đặc biệt, số ma túy thu giữ trong vụ án là rất lớn có tổng khối lượng là 1.679,26 gam heroine thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSTLC ngày 26/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt từ 20 năm tù lên mức tù chung thân đối với bị cáo Chèo A D.

Đối với bị cáo Tẩn Pát Ph thực hiện hành vi rất tích cực, tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo

vận chuyển trái phép khối lượng ma túy là rất lớn (1.679,26 gam heroine). Xét thấy, với hành vi phạm tội của bị cáo Tần Pát Ph là không thể giáo dục, cải tạo mà cần phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tần Pát Ph với mức hình phạt tử hình là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Tần Pát Ph trình bày: Các bị cáo Ph, D là người thực hành trong vụ án này vì M là người rủ rê, lôi kéo Ph và ma túy là của M; D là người giúp sức tích cực, trông coi ma túy, cả 02 bị cáo đều không biết M giao dịch bán ma túy với ai. Hành vi của Ph và D là ngang nhau, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Ph là người rủ rê, lôi kéo D, là người cầm đầu là không phù hợp. Trong vụ án này, vai trò và hành vi của M là rất rõ nhưng Cơ quan điều tra không ra quyết định truy nã M là chưa giải quyết triệt để vụ án. Theo luật sư, vai trò của Ph còn nhẹ hơn vai trò của D; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt 20 năm tù là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Chèo A D trình bày: nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, mức độ của bị cáo D trong vụ án là người giúp sức vì bị cáo không có ý định mua bán ma túy, khi được tiếp xúc với M, D không được bàn bạc, không biết số lượng ma túy là bao nhiêu nên đã xử phạt bị cáo 20 năm tù là phù hợp, không nhẹ. Bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Chèo A D.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của kiểm sát viên; người bào chữa và của các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Kháng cáo của bị cáo Tần Pát Ph; Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSTLC ngày 26/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Tần Pát Ph, Chèo A D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm đều phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người liên quan và các tài liệu, cùng chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/01/2021, sau khi được Chèo Xoang M rủ Tần Pát Ph mang 05 bánh heroine sang Lào Cai để bán, M hứa trả công cho Ph số tiền 10.000.000 đồng, Ph đã đồng ý và bảo với M có Chèo A D đang đi cùng Ph thì M bảo Ph rủ D đi cùng và hứa trả công cho D vài triệu đồng, D đồng ý. Ph, M cũng không nói cho D về số lượng ma túy mang bán. Khi M, Ph, D đang giao dịch mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực đèo Ô Quý H, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang Tần Pát Ph và Chèo A D, thu giữ toàn bộ tang vật gồm 05 bánh heroine có khối lượng 1.679,26 gam, đối tượng Chèo Xoang M chạy thoát (hiện chưa bắt giữ được). Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Tần Pát Ph, Chèo A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Tần Pát Ph và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, do hàm lợi các bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy có khối lượng đặc biệt lớn để mang bán kiếm lời. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo tương xứng với tính chất, vị trí, vai trò của các bị cáo để giáo dục, cải tạo và lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy. Quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã xác định rõ đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Chèo Xoang M là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo Tần Pát Ph, sau khi được M rủ rê thì Ph là người chủ động, đề xuất với M, rủ rê, lôi kéo Chèo A D với mục đích mang ma túy từ thành phố Lai Châu sang tỉnh Lào Cai để bán và Ph là người biết rõ số lượng ma túy, còn bị cáo Chèo A D phạm tội một cách thụ động, bị Tần Pát Ph rủ rê, lôi kéo tham gia phạm tội để được hưởng tiền công; bị cáo D hoàn toàn không biết số lượng, khối lượng, cũng như tiền công cụ thể trong vụ án; bị cáo thực hiện hành vi hoàn toàn theo sự chỉ đạo của M, Ph và chỉ dừng lại ở hành vi cất giấu ma túy để M, Ph đi tìm người tiêu thụ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của Tần Pát Ph có vai trò tích cực hơn Chèo A D và Chèo A D có vai trò đồng phạm giúp sức là có căn cứ.

[4]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đều thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số. Khi quyết định mức hình phạt, trên cơ sở phân tích diễn biến vụ án, các điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo, khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán và trên cơ sở xem xét, đánh giá, áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, thấy Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi phạm tội của bị cáo Tần Pát Ph không thể giáo dục, cải tạo mà cần phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nên cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Tần Pát Ph mức hình phạt tử hình là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cụ thể 20 năm tù đối với bị cáo Chèo A D là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, nên không có cơ sở chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, cũng như kháng cáo của bị cáo Tần Pát Ph, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo Tần Pát Ph kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Chèo A D không có kháng cáo mà bị kháng nghị, nhưng kháng nghị không được chấp nhận nên bị cáo Chèo A D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSTLC ngày 26/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đối với bị cáo Chảo A D và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tần Pát Ph; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đối với các bị cáo Tần Pát Ph, Chèo A D, cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Tần Pát Ph, Chèo A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: bị cáo Tần Pát Ph Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Tần Pát Ph có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm hình phạt tử hình.

- Xử phạt bị cáo Chèo A D 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2021.

Áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Chèo A D 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[2]. Về án phí: Bị cáo Tần Pát Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Chèo A D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, P.HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tài